

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

PHẠM THỊ HÀ NINH

**YẾU TỐ TỰ TRUYỆN TRONG *SÔNG MÒN*
CỦA NAM CAO**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

THÁI NGUYÊN - 2017

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

PHẠM THỊ HÀ NINH

**YẾU TỐ TỰ TRUYỆN TRONG *SÔNG MÒN*
CỦA NAM CAO**

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã ngành: 60.22.01.21

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. NGUYỄN ĐĂNG ĐIỆP

THÁI NGUYÊN - 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trích dẫn đều có nguồn gốc rõ ràng. Các kết quả nghiên cứu trong luận văn đều trung thực và chưa từng được công bố ở bất cứ công trình nghiên cứu nào khác.

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2017

Tác giả luận văn

LỜI CẢM ƠN

Trong suốt quá trình học tập và hoàn thành luận văn tốt nghiệp, tôi đã nhận được sự hướng dẫn, quan tâm, giúp đỡ quý báu của các thầy giáo, cô giáo, bạn bè, đồng nghiệp và gia đình. Với lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc, tôi xin được bày tỏ lời cảm ơn chân thành tới:

- PGS.TS Nguyễn Đăng Điệp - người đã trực tiếp hướng dẫn, chỉ bảo tận tình, tạo điều kiện tốt nhất để giúp tôi hoàn thành luận văn.

- Ban giám hiệu nhà trường, Phòng Đào tạo và các thầy giáo, cô giáo trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên, đặc biệt là các thầy cô giáo trong Khoa Văn - xã hội.

- Bạn bè, đồng nghiệp và gia đình luôn quan tâm, chia sẻ, động viên trong suốt thời gian thực hiện luận văn.

Tác giả

Phạm Thị Hà Ninh

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	i
MỤC LỤC	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề	2
3. Đối tượng và mục tiêu nghiên cứu.....	10
4. Nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu	11
5. Phạm vi nghiên cứu.....	12
6. Đóng góp của luận văn.....	12
7. Cấu trúc của luận văn	12
NỘI DUNG	13
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỰ TRUYỆN VÀ TỰ TRUYỆN TRONG TIỂU THUYẾT	13
1.1. Khái niệm tự truyện.....	13
1.2. Tự truyện trong tiểu thuyết	17
1.2.1. Vài nét về tiểu thuyết	17
1.2.2. Tiểu thuyết có yếu tố tự truyện	21
1.3. Sự xuất hiện yếu tố tự truyện trong các sáng tác của Nam Cao	24
* TIỂU KẾT CHƯƠNG 1.....	32
Chương 2: TIẾNG NÓI CÁI TÔI - BIỂU HIỆN YẾU TỐ TỰ TRUYỆN TRONG SỐNG MÒN CỦA NAM CAO	33
2.1. Cái tôi trong đời sống cơm áo hàng ngày	33
2.2. Cái tôi trong quan hệ với gia đình.....	43
2.2.1. Cái tôi trong quan hệ với vợ con.....	43
2.2.2. Cái tôi trong quan hệ với những người thân trong gia đình.....	53
2.3. Cái tôi trong quan hệ với những người xung quanh	59

2.3.1. Cái tôi trong quan hệ với đồng nghiệp.....	59
2.3.2. Cái tôi trong quan hệ với các nhân vật khác	63
2.4. Cái tôi trong quan hệ với chính nó.....	66
2.4.1. Cái tôi trong nghề nghiệp.....	66
2.4.2. Cái tôi với những khát khao, ước vọng thầm kín	72
* TIỂU KẾT CHƯƠNG 2.....	76
Chương 3: PHƯƠNG THỨC THỂ HIỆN YẾU TỐ TỰ TRUYỆN	
TRONG SỐNG MÒN CỦA NAM CAO.....	78
3.1. Phương thức trần thuật.....	78
3.2. Miêu tả tâm lí nhân vật.....	82
3.3. Thời gian, không gian nghệ thuật	87
3.3.1. Không gian chật chội, tù túng	87
3.3.2. Thời gian trì trệ và dồn nén.....	90
3.4. Ngôn ngữ.....	93
* TIỂU KẾT CHƯƠNG 3.....	97
KẾT LUẬN	99
TÀI LIỆU THAM KHẢO	101
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Theo thời gian, cùng với sự phát triển của xã hội, việc khẳng định cái tôi cá nhân luôn trở thành khát vọng và nhu cầu của con người. Nếu như trong văn học trung đại Việt Nam, người ta không nói nhiều đến những cảm xúc mang tính riêng tư thì đến văn học hiện đại, cảm xúc cá nhân gần như được giải phóng. Các tác giả đều bày tỏ đời sống nội tâm và những khát khao mang tính chủ thể. Do đặc thù về điều kiện lịch sử văn hóa, thể tự truyện vào những năm 1940 mới xuất hiện với ít tác phẩm như: *Những ngày thơ ấu* - Nguyên Hồng, *Cỏ dại* - Tô Hoài, *Sống mòn* - Nam Cao, *Dã tràng* - Thiết Can, *Sống nhờ* - Mạnh Phú Tư... Sự dân chủ xã hội trở thành môi trường đích thực để tự truyện phát triển. Thể tự truyện bắt đầu phát triển mạnh mẽ trong văn học 1930 - 1945 và lắng xuống trong giai đoạn 1945 - 1975. Đến thời kì đổi mới, thể tự truyện lại càng có cơ hội phát triển mạnh. Vì thế, nghiên cứu vấn đề tự truyện trong thực tiễn văn học Việt Nam hiện đại là một vấn đề có ý nghĩa khoa học và thực tiễn.

1.2. Trong chương trình SGK phổ thông, Nam Cao là tác giả được chọn giảng dạy trong nhà trường. Ông là nhà hiện thực lớn, nhà nhân đạo chủ nghĩa xuất sắc của văn học Việt Nam, có đóng góp quan trọng đối với quá trình hiện đại hóa truyện ngắn và tiểu thuyết Việt Nam đầu thế kỉ XX. Tính tự truyện trong văn xuôi của Nam Cao thể hiện qua toàn bộ các tác phẩm của ông, đặc biệt qua *Sống mòn* - cuốn tiểu thuyết kết thúc sự nghiệp viết của Nam Cao trước 1945; cũng là cuốn tiểu thuyết kết tinh trọn vẹn gương mặt hiện đại của văn học Việt Nam - sau 30 năm hình thành và phát triển.

Cùng với những sáng tác gần gũi về đề tài, giọng điệu như *Trăng sáng*, *Nước mắt*, *Đời thừa*... thì *Sống mòn* tập trung toàn bộ suy nghĩ của Nam Cao về người trí thức. Với gần 300 trang tiểu thuyết, tác phẩm đã dựng lên cuộc đời người trí thức nghèo cả bề rộng, bề dài và bề sâu. Cuộc sống của những

người lao động áo trắng, những vô sản đeo cổ còn đó cũng toàn một màu xám nhúc nhối: *Không tối đen mà xám xám nhờ nhờ* (Xuân Diệu). Sống mà như lạc ra ngoài dòng đời, quấy cựa để thoát ra khỏi một vòng quay nghiệt ngã của số phận; nhưng càng quấy lại càng lún sâu hơn vào bi kịch và bất hạnh. Vì nghèo túng triền miên, vì *chết mòn* về tinh thần. Giá trị của tác phẩm mang lại một phần là do yếu tố tự truyện chân thực về chính bản thân Nam Cao, về tầng lớp trí thức của ông trong cuộc sống nghèo khổ, bết tắc. Tác phẩm viết ra không chỉ với ngòi bút vuốt ve, thi vị hóa mà còn vạch ra cả những ước vọng thầm kín, thậm chí thói xấu của chính mình.

1.3. Xuất phát từ sự yêu mến, trân trọng nhà văn Nam Cao, từ nhu cầu thực tế để phục vụ cho quá trình giảng dạy THPT, trên cơ sở tri thức về tự truyện, khuynh hướng tự truyện trong văn học, luận văn đi nghiên cứu *Yếu tố tự truyện trong Sống mòn của Nam Cao* để phát hiện những mới mẻ trong tổ chức tự sự cũng như trong trình hiện cái tôi của nghệ sĩ trong tác phẩm.

2. Lịch sử vấn đề

2.1. Nghiên cứu thể tự truyện ở Việt Nam

Tự truyện tuy không chiếm vị trí quan trọng nhất trong loại hình văn xuôi, nhưng là thể loại không thể không kể đến trong hệ thống thể loại văn học hiện đại. Tự truyện ra đời không những làm phong phú bộ mặt văn học mà còn góp phần thúc đẩy nhanh chóng quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam.

Trong quá trình vận động của nền văn học Việt Nam từ phạm trù văn học trung đại sang phạm trù văn học hiện đại, tính tự truyện đã thể hiện khá rõ trong tác phẩm *Nam Ông mộng lục* của Hồ Nguyên Trừng, *Vũ Trung tùy bút* của Phạm Đình Hổ, *Sơ kính tân trang* của Phạm Thái... Tuy nhiên, đó chưa phải là những tác phẩm tự truyện. Đến thời kì văn học cuối XIX, đầu XX, tính tự truyện có dấu hiệu xuất hiện rõ hơn ngay từ tác phẩm văn xuôi viết bằng chữ Quốc ngữ đầu tiên: *Thầy Lazarô Phiền*: của Nguyễn Trọng Quản. Toàn bộ truyện dài 32 trang in, không có một dòng nào là đề *tự thuật* hay *tự truyện*

nhưng nó dường như lại đầy đủ tính cách của một tác phẩm tự truyện. Tác phẩm có hai tầng trần thuật, hai người kể xung tôi: một là Lazarô Phiền, hai là người đã nghe chuyện của Phiền rồi kể lại cho độc giả. Người đọc đều nhận ra Lazarô Phiền chính là nhân vật của tự truyện bởi Phiền tự kể lại câu chuyện của đời mình, những lầm lỗi trong quá khứ, tâm trạng đau khổ tột cùng của một con chiên sám hối. Tuy nhiên, truyện này cũng chỉ kể về một *cái tôi* hư cấu, không có bằng chứng nào để chứng tỏ người kể xung *tôi* trong truyện là tác giả Nguyễn Trọng Quản.

Đến thời kì văn học 1930 - 1945, tự truyện đã có mặt cùng với các thể loại khác, làm nên diện mạo mới cho văn học Việt Nam. Góp phần vào sự thành công của thể loại tự truyện chúng ta không thể không nói tới *Phan Bội Châu niên biểu* của Phan Bội Châu hay Tản Đà với *Giấc mộng lớn*. Song đến mãi hơn mười năm sau, khi *Những ngày thơ ấu* của Nguyên Hồng, *Sống nhờ* của Mạnh Phú Tư...xuất hiện, thì sự nhận thức cho rằng tự truyện là một thể loại mới bắt đầu.

Vấn đề tự truyện trong văn học được giới phê bình quan tâm, trong đó có thể kể đến các ý kiến đánh giá:

Trong bài viết *Tự thuật và tiểu thuyết Pháp ở thế kỉ XX* của Đặng Thị Hạnh, mặc dù đối tượng nghiên cứu là tiểu thuyết Pháp nhưng những vấn đề như bối cảnh, hành trình đặc điểm của thể loại được đề cập đến trong công trình nghiên cứu này đã giúp cho việc hiểu về tự truyện Việt Nam thêm cụ thể, rõ ràng. Nhà nghiên cứu sau khi mô tả nguồn gốc của việc lấy cái tôi làm đối tượng miêu tả là tinh thần tự thú và hành trình của nó trong văn học Pháp đã nêu định nghĩa về thể loại của P.Lejeune làm cơ sở: *Năm 1971, trong cuốn Tự thuật ở Pháp, Philippe Lejeune đã định nghĩa nó như sau: Truyện kể mang tính nhìn lại dĩ vãng, mà một người có thật viết về cuộc sống của mình, khi người đó đặt trọng âm lên đời sống riêng, nhất là lên sự hình thành nhân cách.* [13, tr.36]. Tác giả bài viết đã nhấn mạnh, tự truyện tức là kể lại cái tôi cá nhân trong hiện tại, chiêm nghiệm về quá khứ.

Trong cuốn *150 thuật ngữ văn học* do Lại Nguyên Ân (chủ biên) cho rằng: *Tự truyện là tác phẩm tự sự thường được viết bằng văn xuôi trong đó tác giả tự kể và miêu tả cuộc đời của bản thân mình* [2, tr.28]. Theo quan niệm này, một tác phẩm tự truyện là bức tranh của cái tôi thuần túy. Tác giả, người kể chuyện và nhân vật chính là một, ngoài ra không có sự xuất hiện của cá nhân khác.

Trong bài viết *Tự truyện không hẳn là văn học*, Triệu Xuân viết: *Nó là một thể văn viết ghi lại tư liệu có thật nhằm thuật lại cuộc đời, sự nghiệp của một cá nhân, gia đình, dòng họ. Tự truyện chỉ có thể là văn học khi nó được viết theo cái cách của văn học. Thông qua số phận cá nhân ấy, gia đình ấy, phản ánh và biểu hiện tâm thế của cộng đồng, một dân tộc, một thời đại... Các cuốn như *Thép đã tôi thế đấy* của N. Ôxtrovski, *Bộ ba tác phẩm: Thời thơ ấu, Kiếm sống, Những trường đại học của tôi* của M. Gorki, *Những ngày thơ ấu* của Nguyên Hồng, *Cai của Vũ Bằng* là tự truyện chính cống. Điều này giải thích tự truyện có hai phạm vi tồn tại: Tự truyện mang phẩm chất văn học và tự truyện phẩm chất văn học ít hơn (Ví dụ như tự truyện của ca sĩ, cầu thủ bóng đá...). Bởi trên thực tế, tự truyện còn có thể đọc ở nhiều phương diện khác nữa như phương diện tư liệu, phương diện văn hóa, phương diện xã hội... chứ không chỉ cảm nhận bằng mỗi phương diện văn chương.*

Không cùng quan điểm với tác giả trên, Đoàn Cẩm Thi trong bài phỏng vấn *Tương lai của tự truyện Việt Nam* cho rằng, sự lên ngôi của cái tôi trong đời sống và trong văn học là tiền đề của sự phát triển tự truyện. Những câu chuyện như *Cỏ dại, Cát bụi chân ai, Chiều chiều* của Tô Hoài, *Tôi đã trở thành nhà văn như thế nào* của Phùng Quán, *Những ngày thơ ấu* của Nguyên Hồng có thể gọi là tự sự và tự sự với ý nghĩa chỉ văn học viết về chính mình, là chiếc áo mặc nhờ. Tuy nhiên, chị cũng khẳng định, *cuộc sống hàng ngày thay đổi, tự truyện sẽ mọc ra như nấm ở Việt Nam. Hơn thế nữa, tôi tin trong tương lai gần, nó sẽ có những chuyển biến về chất. Đó không chỉ là những tác*